

Số: 03/2025/QĐST-DS

Mường Lát, ngày 15 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 146, 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 147, 148, 278, 280, 357, 463, 466 của Bộ luật dân sự;
Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2024/TLST-DS ngày 05 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị **Hoàng Thị M** (tên gọi khác: H), sinh năm 1982.

Địa chỉ: Khu 2, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Số CCCD 0011820245xx, nơi cấp: Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

- **Đồng Bị đơn:**

+ Anh **Đoàn Minh C**, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Khu 3, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Giáo viên. Số CCCD: 0380800282xx, nơi cấp: Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

+ Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Khu 3, thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Số CCCD: 0381850393xx, nơi cấp: Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ và nghĩa vụ trả nợ: Do có quan hệ quen biết, nên ngày 17/7/2021 anh Đoàn Minh C và chị Nguyễn Thị H vay của chị Hoàng Thị M số tiền là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng chẵn) để giải quyết công việc gia đình. Hai bên giao dịch Hợp đồng vay bằng văn bản có chữ ký, chữ viết của anh Đoàn Minh C và chị Nguyễn Thị H, các bên thỏa thuận lãi suất theo lãi suất ngân hàng tại thời điểm vay. Anh C và chị H hẹn đến ngày 18/7/2022 sẽ trả đầy đủ số tiền gốc. Nhưng do gia đình khó khăn nên anh C và chị H chưa thể trả được gốc cho chị M. Nên, ngày 03/12/2024 chị Hoàng Thị M đã khởi kiện anh C và chị H đến Tòa án nhân dân huyện Mường Lát để giải quyết theo quy định.

Tại phiên hòa giải, các đương sự thỏa thuận và thống nhất, anh Đoàn Minh C và chị Nguyễn Thị H có nghĩa vụ liên đới trả cho chị Hoàng Thị M số tiền gốc đã vay là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng. Phân chia theo phần cụ thể như sau: Anh Đoàn Minh C phải trả cho chị Hoàng Thị M số tiền là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng), chị Nguyễn Thị H phải trả cho chị Hoàng Thị M số tiền là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng). Chị M không yêu cầu trả tiền lãi suất.

2.2. Phương thức và thời gian trả: Các đương sự thống nhất như sau:

Anh Đoàn Minh C và chị Nguyễn Thị H mỗi tháng phải liên đới trả 3.000.000đ (Ba triệu đồng) cho chị Hoàng Thị M (phân chia theo phần, thì anh Đoàn Minh C phải trả là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), chị Nguyễn Thị H phải trả 1.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Thời gian trả nợ từ tháng 01 năm 2025 cho đến khi hết số nợ.

Trường hợp anh Đoàn Minh C và chị Nguyễn Thị H vi phạm nghĩa vụ thanh toán ở bất kỳ đợt thanh toán nào thì chị Hoàng Thị M đều có quyền nộp đơn yêu cầu thi hành án và thi hành một lần toàn bộ số tiền phải trả còn lại.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền phải thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự.

2.3. Về án phí:

Anh Đoàn Minh C và chị Nguyễn Thị H mỗi người phải nộp 625.000đ (Sáu trăm hai lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Hoàng Thị M phải nộp 1.250.000đ (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm; Chấp nhận chị Hoàng Thị M đã nộp 1.250.000đ (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007274 ngày 04/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Chị Hoàng Thị M được nhận lại số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 1.250.000đ (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm

ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007274 ngày 04/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Phòng 9 – VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Mường Lát (02 bản);
- Phòng KTNV - TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS H. Mường Lát;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Dũng